

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HS-PT

Ngày: 12 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn;

Ông Cao Minh Lễ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Phước Đây - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trương Ngọc V do có kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Trương Ngọc V, sinh năm 1966 tại tỉnh An Giang; cư trú: khóm B 5, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc T (chết) và bà Võ Thị T (chết); có 05 chị em bị cáo thứ 2 và chưa có vợ con;

- Tiền án: ngày 17 tháng 9 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 14 tháng 5 năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù;

- Tiền sự: không;

- Nhân thân: từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên; ngày 16 tháng 11 năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 10 tháng 5 năm 2006 chấp hành xong bản án.

- Bị bắt, tạm giam: ngày 24 tháng 11 năm 2018 và có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 7 năm 2018 nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân Công an phường B, thành phố L đến kiểm tra nhà khóm 5, phường B, thành phố L thì Trương Ngọc V, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Đ bỏ chạy nên đuổi theo bắt giữ được T và Đ, còn V chạy thoát.

Qua kiểm tra, Công an phường B phát hiện thu giữ vật chứng trong nhà gồm:

- + 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu gói 1),
- + 01 gói nylon chứa thảo mộc khô (được niêm phong ký hiệu gói 2),
- + 02 gói nylon chứa thảo mộc khô (được niêm phong ký hiệu gói 3),
- + Số tiền 440.000 đồng, 03 điện thoại di động các hiệu Iphone, K-phone và Masstel, 02 máy tính bảng các hiệu HuaWei, Masstel và các công cụ dùng để phân chia, sử dụng chất ma túy.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định chất bột màu trắng và thảo mộc khô đã thu giữ:

- Kết luận giám định số 446/KLGT-PC54 ngày 11 tháng 8 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận gói niêm phong 1 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối lượng: 0,7657 gam.

- Kết luận giám định số 3796/C09B ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận gói niêm phong 2 và 3 gửi đến giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15 tháng 5 năm 2018. Mẫu thảo mộc này có thành phần 5-Flouro MDMB-PICA, đây là chất ma túy mới thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa được đưa vào trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Chính phủ.

Qua điều tra Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T khai: Ngày 08 tháng 7 năm 2018, Đông đến nhà Vũ mua 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng và được Vũ cho thêm 01 tép Heroine để sử dụng. Sau đó, Đ về nhà sử dụng hết số ma túy trên rồi đến nhà V chơi thì gặp T và những người không rõ họ tên, địa chỉ đến mua ma túy của V. Tại đây, T mua của V 01 tép Heroine giá 90.000 đồng để sử dụng nhưng chưa kịp nhận thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Đ còn khai từ khoảng tháng 4 năm 2018 đến ngày bị bắt, Đ đã mua ma túy đá của V khoảng 16 lần, mỗi lần mua 01 gói, với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Trong đó có 03 lần Đ đi chung với Trần Văn Tuyến E, 01 lần đi chung với Nguyễn Thị Tuyết L. T còn khai từ ngày 05 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 7 năm 2018, T đã 04 lần mua Heroine của V để sử dụng, mỗi mua lần 01 tép với giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: ngoài việc bán ma túy cho Đ, T như trên, từ đầu tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 7 năm 2018, Trương Ngọc V đã nhiều

lần bán chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Trần Văn Tuyền E, Nguyễn Thị Tuyết L, Lâm Văn P, mỗi lần bán 01 gói Methamphetamine hoặc 01 tép Heroine, với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/gói hoặc từ 90.000 đồng đến 100.000 đồng/tép.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Trương Ngọc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc V 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/6/2019, bị cáo Trương Ngọc V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và yêu cầu Hội đồng xét xử xử bị cáo tội đúng theo Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Trương Ngọc V kháng cáo trong hạn luật định và tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo cho rằng chỉ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Về căn cứ và trình tự thủ tục kháng cáo đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại cơ quan điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo chỉ thừa nhận số ma túy bị thu giữ chỉ tàng trữ để sử dụng, không có đủ chứng cứ bị cáo mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Xét thấy, qua lời khai của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Trần Văn Tuyền E, Nguyễn Thị Tuyết L, Lâm Văn P thì từ đầu tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 7 năm 2018, Trương Ngọc V đã nhiều lần bán chất ma túy cho Đông, Tý, Tuyền E, Tuyết L, P, mỗi lần bán 01 gói Methamphetamine hoặc 01 tép Heroine, với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/gói hoặc từ 90.000 đồng đến 100.000 đồng/tép. Trên cơ sở lời khai và biên bản nhận dạng của những đối tượng nghiện, đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo V là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị

cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đầy đủ tình tiết tăng nặng, nhân thân của bị cáo, để xử phạt bị cáo 09 năm 06 tháng tù là tương xứng mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Trương Ngọc V kháng cáo trong thời hạn luật định và tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và yêu cầu Hội đồng xét xử xử bị cáo tội đúng theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét về căn cứ và trình tự thủ tục kháng cáo đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Ngọc V không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định số 446/KLGT-PC54 ngày 11 tháng 8 năm 2018; lời khai của những người làm chứng. Có đầy đủ căn cứ xác định: trong khoảng tháng 7/2018, bị cáo V đã nhiều lần mua bán trái phép ma túy loại Methamphetamine, Heroine cho các đối tượng như Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Trần Văn Tuyền E, Nguyễn Thị Tuyết L, Lâm Văn P... và mỗi lần bán 01 gói Methamphetamine hoặc 01 tép Heroine, với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/gói hoặc từ 90.000 đồng đến 100.000 đồng/tép.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Trương Ngọc V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm b, c, q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần, đối với nhiều người và tái phạm nguy hiểm là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc V, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự lẽ ra bị cáo phải chăm chỉ lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân, trở thành người có ích cho xã hội. Bản thân là người nghiện ma túy hơn ai hết bị cáo nhận thức được hành vi của mình là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại, phá hủy sự sống của con người, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, tác hại của ma túy là cực kỳ lớn cho xã hội. Hành vi của bị cáo làm gia tăng các đối tượng nghiện, phức tạp tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn phạm tội

nói riêng, trên phạm vi cả nước nói chung. Pháp luật nước ta nghiêm trị đối với tội phạm về ma túy, đặc biệt là những tội phạm mua bán trái phép ma túy. Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều đối tượng, đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, khi quyết định hình phạt đã xem xét đầy đủ mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để xử phạt bị cáo 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo cho rằng chỉ phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng trên cơ sở lời khai của những người làm chứng là những người nghiện ma túy và các biên bản nhận dạng, đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; và bị cáo không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì mới khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về việc xem xét lại tội danh của bị cáo Trương Ngọc V và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Trương Ngọc V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc V về việc xem xét lại tội danh, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc V 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 24 tháng 11 năm 2018 (ngày hai mươi bốn, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm mười tám).

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): buộc bị cáo Trương Ngọc V nộp phạt số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND TP. Long Xuyên (2);
- Công an TP. Long Xuyên (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Minh Châu

